

ĐỊNH HƯỚNG PHÂN LUỒNG VÀ LIÊN THÔNG TRONG HỆ THỐNG GIÁO DỤC QUỐC DÂN

• PGS.TS ĐẶNG DANH ANH

Viện Nghiên cứu, Đào tạo và Tư vấn KHCN

1. Tính cấp bách của vấn đề phân luồng và liên thông trong hệ thống giáo dục quốc dân

Hệ thống giáo dục quốc dân hiện hành là một hệ thống khép kín, cục bộ, thiếu tính mềm dẻo, linh hoạt, thiếu hẳn sự liên thông dọc ngang giữa các hệ thống nhỏ.

Hệ thống giáo dục phổ thông chưa thực sự gắn kết với hệ thống giáo dục dạy nghề và hệ thống giáo dục đại học nhằm làm tốt chức năng chuẩn bị cho học sinh phổ thông đầy đủ kiến thức và tâm lý sẵn sàng đi vào các trường dạy nghề, trung cấp chuyên nghiệp và cao đẳng, đại học. Còn hệ thống giáo dục nghề nghiệp và đại học cũng chưa phát huy được đầy đủ những thành quả của giáo dục phổ thông mang lại.

Khi xem xét mối quan hệ giữa ba hệ thống giáo dục này người ta thấy nổi lên sự *bất bình đẳng giữa dạy nghề với giáo dục phổ thông, giữa dạy nghề với giáo dục đại học*: hệ dạy nghề đang lệ phải kể tục các cấp học phổ thông thì thực tế lại quá nhỏ bé, tính đến năm 2006 - 2007 số trường dạy nghề chỉ xấp xỉ bằng 1/105 số trường phổ thông, số giáo viên (GV) dạy nghề chỉ bằng 1/98 GV phổ thông; còn số trường đại học, cao đẳng lớn hơn gần 2 lần, số GV đại học, cao đẳng lớn hơn gần 7 lần số GV dạy nghề. Nhiều năm qua việc phân luồng học sinh (PLHS) sau trung học có nhiều bất hợp lý: về cơ cấu, số lượng PLHS đi các hướng, về cơ chế chính sách đối với người dạy, người học nghề, về con đường thăng tiến nghề nghiệp cho học sinh học nghề. Người ta có thể tự hỏi: tại sao học sinh tốt nghiệp trung học phổ thông dù giỏi hay kém đều được thi vào cao đẳng, đại học; tình trạng đó đã gây nên sự "ùn tắc", "quá tải" như hiện nay. Còn học sinh học nghề xuất sắc cũng bị "chặn đứng", không có con đường đi lên. Sự bất bình đẳng này đã làm xuất hiện trong học sinh phổ thông *tâm lý khá phổ biến là không thích đi học nghề* (vì học sinh học nghề luôn luôn cảm thấy mình bị phân biệt đối xử, nhất là trong tình hình hiện nay khi các trường trung cấp chuyên nghiệp, cao đẳng, đại học đều được mở hệ dạy nghề thì lãnh đạo thường quan tâm tới cấp học cao hơn, kể cả sau khi ra trường công tác cũng cảm thấy bị "lép vế" như vậy), từ đó dẫn đến số thanh niên không có nghề, không có việc làm tăng lên, kéo theo sau nó là những tệ nạn xã hội khác.

2. Cải cách chính sách phân luồng và liên thông

2.1. Để giải quyết sự bất bình đẳng nêu trên, việc cần làm ngay là *cải cách chính sách phân luồng và xây dựng chương trình đào tạo liên thông trong hệ thống giáo dục quốc dân* nhằm tạo cơ sở cho học sinh học nghề được quyền học tiếp từ cấp học thấp đến cấp học cao hơn khi đã hội đủ các điều kiện nhập học; *đồng thời phải xây dựng hệ thống giáo dục quốc dân mới hoàn chỉnh, trong đó hệ thống dạy nghề phải được phát triển rộng khắp theo hướng đi từ trình độ thấp đến trình độ cao hơn và phải được coi là một thành phần của hệ thống giáo dục suốt đời, góp phần biến xã hội ta thành một xã hội học tập*. Hệ thống giáo dục quốc dân mới đó phải bao gồm các loại hình trường lớp gắn bó với nhau một cách chặt chẽ, hợp lý, mềm dẻo và linh hoạt, tạo cơ hội thuận lợi cho mọi công dân, từ bé đến lớn, ở độ tuổi đi học cũng như đang làm việc đều có cơ hội thích hợp để không ngừng nâng cao hiểu biết và nâng cao trình độ tay nghề của mình. Cần nhấn mạnh rằng chính *phân luồng và liên thông* sẽ tạo cho mọi công dân những cơ hội học tập không ngừng, học tập liên tục, học tập suốt đời đó.

Phân luồng và liên thông là cầu nối giữa giáo dục phổ thông với giáo dục nghề nghiệp, giáo dục đại học và việc làm. Nói cách khác, phân luồng và liên thông là cầu nối giữa người học với thị trường đào tạo và thị trường lao động. Nếu có chính sách phân luồng và liên thông đúng đắn thì ta sẽ có cơ cấu tuyển sinh và cơ cấu đào tạo cân đối, dẫn tới cơ cấu nguồn nhân lực hợp lý, đủ các cấp trình độ, theo đó tăng cường năng lực cạnh tranh toàn cầu của nền kinh tế, tạo động lực thúc đẩy toàn xã hội phát triển nhanh chóng, hài hoà. *Chúng ta đang lãng phí nguồn tài nguyên nhân lực*, chưa kể bao nhiêu sinh viên tốt nghiệp chưa có việc làm, hàng năm còn khoảng 1.300.000 học sinh tốt nghiệp các cấp không được học tiếp, họ sẽ đi đâu, làm gì?

Chỉ có thể trả lời câu hỏi đó bằng cách điều chỉnh cơ cấu phân luồng và liên thông theo hướng tăng quy mô tuyển sinh cho dạy nghề, tạo ra liên thông từ dạy nghề với các hệ thống đào tạo khác. Nếu phân luồng và liên thông đều có ý nghĩa chính trị - xã hội sâu sắc thì *liên thông còn*



có ý nghĩa tôn trọng quyền của mọi công dân được sống, học tập, làm việc theo sở trường, nguyện vọng và năng lực làm việc của bản thân.

2.2. Hai loại liên thông: liên thông dọc và liên thông ngang

Liên thông dọc tạo điều kiện thăng tiến nghề nghiệp cho con người từ cấp học thấp đến cấp học cao; sau mỗi cấp học nếu có nguyện vọng, có năng lực và hội đủ những điều kiện cần thiết thì họ có quyền được học tiếp ở bậc cao hơn.

Còn liên thông ngang được áp dụng chủ yếu ở *cấp trung học*: trung học phổ thông, trung cấp nghề, trung cấp chuyên nghiệp (cũng có thể xảy ra ở đại học). Chẳng hạn, khi học hết lớp 10, một số em cảm thấy không đúng nguyện vọng của mình thì được quyền xin chuyển sang học nghề hoặc học sinh học nghề xin chuyển sang học phổ thông cũng như trung cấp chuyên nghiệp. Có những em đúng nguyện vọng, nhưng vì hoàn cảnh kinh tế khó khăn thì rẽ ngang sang học nghề.

Ngày 5/12/2002 Bộ Giáo dục và Đào tạo (GD-ĐT) đã ban hành "Quy chế tạm thời về đào tạo liên thông giữa các bậc đào tạo". Theo quy chế này, đối tượng được dự đào tạo liên thông là những người đã tốt nghiệp hệ chính quy trung cấp hoặc cao đẳng cùng ngành nghề. Sau 5 năm làm thí điểm, tính đến năm 2006-2007, Bộ GD - ĐT đã cho phép 66 trường đại học, cao đẳng được đào tạo liên thông, tăng gấp đôi so với năm 2005. Ngày 13/02/2008 Bộ GD - ĐT đã ban hành chính thức quyết định số 06/2008/QĐ BGDĐT về đào tạo liên thông từ trung cấp lên cao đẳng và đại học.

Như vậy, Bộ GD-ĐT mới thực hiện đào tạo theo hướng liên thông dọc, đối tượng được đào tạo liên thông rất hẹp, chưa phản ánh đầy đủ tinh thần liên thông của Luật Giáo dục 2005. Chúng tôi cho rằng, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội (LĐ-TB-XH) cần phối hợp với Bộ GD - ĐT xây dựng chương trình đào tạo liên thông từ dạy nghề lên cao đẳng và đại học cùng ngành theo điều 4 khoản 2 Luật Dạy nghề 2006. Khi đó phải đảm bảo cả hai hướng: *liên thông dọc - liên thông ngang* và *đối tượng phải được mở rộng: không chỉ dành cho lứa tuổi học đường mà phải cho mọi công dân ở ngoài nhà trường; không chỉ cho hệ thống dạy nghề chính quy mà phải bảo đảm sự liên thông giữa dạy nghề chính quy và dạy nghề thường xuyên*. Có như vậy, mọi công dân không phân biệt già trẻ, dân tộc, tôn giáo sẽ được học tập liên tục; toàn xã hội sẽ trở thành một xã hội học tập.

3. Cơ sở pháp lí của phân luồng và liên thông

Cơ sở pháp lí để chúng ta thực hiện đào tạo liên thông theo hướng liên thông dọc và liên thông ngang là:

3.1. Luật Giáo dục 2005

- Điều 6 khoản 2: Chương trình giáo dục phải bảo đảm tính hiện đại, tính ổn định, tính thống nhất, tính kế thừa giữa các cấp học, các trình độ đào tạo và *tạo điều kiện cho phân luồng, liên thông, chuyển đổi giữa các trình độ đào tạo, ngành nghề đào tạo và hình thức giáo dục trong hệ thống giáo dục quốc dân.*

- Điều 35 khoản 1: Chương trình giáo dục nghề nghiệp thể hiện mục tiêu giáo dục nghề nghiệp; quy định chuẩn kiến thức, kĩ năng, phạm vi và cấu trúc nội dung giáo dục nghề nghiệp, phương pháp và hình thức đào tạo, cách thức đánh giá kết quả đào tạo đối với mỗi môn học, ngành, nghề, trình độ đào tạo của giáo dục nghề nghiệp, *bảo đảm yêu cầu liên thông với các chương trình giáo dục khác.*

- Điều 41 khoản 1: Chương trình giáo dục đại học thể hiện mục tiêu giáo dục đại học; quy định chuẩn kiến thức, kĩ năng, phạm vi và cấu trúc nội dung giáo dục đại học, phương pháp và hình thức đào tạo, cách thức đánh giá kết quả đào tạo đối với mỗi môn học, ngành học, trình độ đào tạo của giáo dục đại học; *bảo đảm yêu cầu liên thông với các chương trình giáo dục khác.*

Cả 3 điều của Luật Giáo dục 2005 không chỉ ra cụ thể loại liên thông nào, nhưng câu "hình thức giáo dục trong hệ thống giáo dục quốc dân" và câu "bảo đảm yêu cầu liên thông với các chương trình giáo dục khác" đã hàm ý nói tới liên thông dọc từ giáo dục nghề nghiệp lên giáo dục đại học và liên thông ngang giữa giáo dục nghề nghiệp với giáo dục phổ thông.

3.2. Nghị định 75/2006/NĐ-CP ngày 02/8/2006 của Chính phủ hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giáo dục 2005

- Điều 3 khoản 2: Phân luồng trong giáo dục là biện pháp tổ chức hoạt động giáo dục trên cơ sở thực hiện hướng nghiệp trong giáo dục, tạo điều kiện để học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở, trung học phổ thông tiếp tục học ở cấp học hoặc trình độ cao hơn, học trung cấp, học nghề hoặc lao động, phù hợp với năng lực, điều kiện cụ thể của cá nhân và nhu cầu xã hội, *góp phần điều tiết cơ cấu ngành nghề của lực lượng lao động*, phù hợp với nhu cầu phát triển của đất nước.

- Điều 4 khoản 2: Bộ trưởng Bộ LĐ-TB-XH, Bộ trưởng Bộ GD-ĐT theo thẩm quyền, chỉ đạo xây dựng chương trình dạy nghề, trung cấp chuyên nghiệp liên thông với các chương trình giáo dục phổ thông và các chương trình đào tạo khác, tạo điều kiện kế thừa được các kết quả học tập ở giáo dục phổ thông.

Như vậy, nếu Luật Giáo dục 2005 nói tới vấn đề liên thông dưới dạng chung chung thì trong hướng dẫn thi hành Luật vấn đề liên thông được diễn đạt cụ thể hơn, cả liên thông dọc và liên thông ngang. Tuy nhiên, hướng dẫn này chưa đề cập đầy đủ các loại hình liên thông.

3.3. Luật Dạy nghề 2006 để cập tới phân luồng (điều 7), liên thông (điều 8)

- Điều 7 khoản 1: Đầu tư mở rộng mạng lưới cơ sở dạy nghề, nâng cao chất lượng dạy nghề góp phần bảo đảm cơ cấu nguồn nhân lực phục vụ sự nghiệp CNH, HĐH đất nước; *góp phần thực hiện phân luồng học sinh tốt nghiệp THCS và THPT, tạo điều kiện phổ cập nghề cho thanh niên và đáp ứng nhu cầu học nghề của người lao động, đào tạo nghề cho người lao động đi làm việc ở nước ngoài.*

- Điều 8 khoản 4: Bộ trưởng Bộ GD - ĐT chủ trì phối hợp với thủ trưởng cơ quan nhà nước về dạy nghề ở trung ương *quy định việc thực hiện liên thông giữa trình độ trung cấp nghề, cao đẳng nghề với trình độ đại học cùng ngành nghề.*

Như vậy, Luật Dạy nghề 2006 cũng đã chỉ rõ phân luồng và liên thông với các khối đại học khác, nhưng chưa chỉ rõ cụ thể phân luồng và liên thông như thế nào?

4. Định hướng phân luồng và xây dựng các loại hình đào tạo liên thông từ dạy nghề

4.1. Định hướng phân luồng học sinh

a. Học sinh tốt nghiệp THCS được phân luồng theo các hướng:

- + Vào THPT, vào sơ cấp nghề, vào trung cấp nghề;
- + Vào trung cấp nghề có học văn hoá, vào trung cấp chuyên nghiệp ;
- + Tham gia lao động;

b. Học sinh tốt nghiệp THPT được phân theo các hướng:

- + Vào trung cấp chuyên nghiệp, vào trung cấp nghề, vào cao đẳng nghề;
- + Vào cao đẳng kỹ thuật và các cao đẳng khác;
- + Vào đại học kỹ thuật và các đại học khác;
- + Tham gia lao động.

4.2. Xây dựng chương trình cho các loại hình đào tạo liên thông từ dạy nghề với các hệ thống giáo dục khác

a. Đào tạo liên thông dọc gồm các loại:

- Xây dựng chương trình đào tạo liên thông từ sơ cấp nghề lên trung cấp nghề;
- Xây dựng chương trình đào tạo liên thông từ trung cấp nghề lên cao đẳng nghề;
- Xây dựng chương trình đào tạo liên thông từ trung cấp nghề lên cao đẳng sư phạm kỹ thuật;
- Xây dựng chương trình đào tạo liên thông từ trung cấp nghề lên đại học sư phạm kỹ thuật;
- Xây dựng chương trình đào tạo liên thông từ cao đẳng nghề lên đại học sư phạm kỹ thuật.

Ngoài ra Bộ LĐ-TB-XH nên bàn bạc với Bộ GD-ĐT để có một thông tư liên bộ *cho phép học sinh học nghề được tham dự các kì thi đào tạo liên thông ở các trường cao đẳng, đại học khác cùng ngành không thuộc Bộ LĐ-TB-XH quản lí.*

b. Đào tạo liên thông ngang gồm các loại:

- Xây dựng chương trình đào tạo liên thông giữa trung cấp nghề với trung học phổ thông, ở đây cần lưu ý đặc thù của từng loại: Trung học phổ thông thuần túy, trung học phổ thông có học nghề phổ thông, trung học phổ thông kỹ thuật, học sinh đã học nghề ở trung tâm kỹ thuật tổng hợp - hướng nghiệp;

- Xây dựng chương trình đào tạo liên thông giữa trung cấp nghề với trung cấp chuyên nghiệp;

- Xây dựng chương trình đào tạo liên thông giữa dạy nghề chính quy và dạy nghề thường xuyên.

Như vậy, những học sinh lứa tuổi trung học và người lao động tại các doanh nghiệp vì lí do nào đó không học lên cao được thì có thể chuyển đổi học các chương trình liên thông ngang, sau này khi có điều kiện lại tiếp tục học lên cao.

c. Cần xây dựng các *chuẩn giá trị chuyển đổi* các kết quả học tập nghề nghiệp và các quy định về việc công nhận các giá trị chuyển đổi đó. Việc làm này cùng với việc xây dựng chương trình đào tạo liên thông là những công việc khó khăn, phức tạp đòi hỏi phải có đội ngũ chuyên gia trình độ cao, dày dặn kinh nghiệm mới làm được. Song, chúng tôi tin rằng, với kinh nghiệm xây dựng chương trình đào tạo liên thông cho 48 nghề của 15 trường nghề trọng điểm thuộc dự án giáo dục - kỹ thuật và dạy nghề do ADB tài trợ, chắc chắn chúng ta sẽ vượt qua những khó khăn để xây dựng thành công các chương trình đào tạo liên thông kể trên.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Đặng Danh Ánh (2005), *Tư vấn nghề và phân luồng học sinh sau trung học*, Kí yếu hội thảo quốc tế "Đối thoại Pháp - Á: Vấn đề và hướng đi cho GDHN tại Việt Nam", do ĐHQG Hà Nội và Đại Sứ quán Pháp tổ chức.
2. Luật Giáo dục 2005.
3. Luật Dạy nghề 2006.
4. Nghị định 75/2006/NĐ-CP ngày 02/8/2006 của Chính phủ hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giáo dục 2005.
5. Số liệu thống kê của Bộ GD - ĐT và Tổng cục dạy nghề từ năm 1986 - 1987 đến năm 2006 - 2007.

SUMMARY

Currently there is an inequity between school education, vocational training and higher education. In order to solve this inequity, according to the author, there shall be reform of streaming policies and creating articulating programs in the national education system. Besides, the author also recommends some guidance for streaming and establishing training forms articulating from vocational training.